ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số:1420 /QĐ-UBND	*Lạng Sơn, ngày 07 tháng 9 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc phê duyệt tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước, công trình hồ Nà Tâm, xã Hoàng Đồng, thành phố Lạng Sơn

UỶ BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Tài nguyên nước ngày 21/6/2012;

Căn cứ Nghị định số 82/2017/NĐ-CP ngày 17/7/2017 của Chính phủ quy định về phương pháp tính, mức thu tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước; Nghị định số 41/2021/NĐ-CP ngày 30/3/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 82/2017/NĐ-CP;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 466/TTr-STNMT ngày 06/9/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước theo Giấy phép khai thác, sử dụng nước mặt số 36/GP-UBND ngày 25/6/2023 của UBND tỉnh Lạng Sơn (gia hạn lần 01) như sau:

1. Tên tổ chức nộp tiền: Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Lạng Sơn *(địa chỉ: số 603, đường Bà Triệu, phường Đông Kinh, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn).*

2. Tên công trình khai thác, sử dụng nước: hồ Nà Tâm, xã Hoàng Đồng, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

3. Mục đích sử dụng nước của công trình: cấp nước cho sản xuất nông nghiệp, cấp nước thô cho sản xuất nước sinh hoạt.

4. Lưu lượng khai thác:

a) Cấp nước cho sản xuất nông nghiệp: 8.706 m^3/ngày đêm (tương đương 0,1 m^3/s), không phải nộp tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước.

b) Cấp nước thô cho sản xuất nước sinh hoạt 953 m^3/ngày đêm, phải nộp tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước.

5. Giá tính tiền cấp quyền cho mục đích sử dụng: áp dụng Quyết định số 36/2022/QĐ-UBND ngày 13/12/2022 của UBND tỉnh Lạng Sơn ban hành Bảng giá tính thuế tài nguyên năm 2023, nhóm, loại tài nguyên/sản phẩm tài nguyên: Nước thiên nhiên dùng cho sản xuất, kinh doanh nước sạch (nước mặt): 4.000 đồng/m^3.

6. Tổng số tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước phải nộp là 417.757.000 đồng, trong đó:

a) Số tiền phải nộp năm đầu tiên 2023 (từ ngày 01/11/2023 đến 31/12/2023) là 6.972.000 đồng.

b) Số tiền phải nộp hằng năm tiếp theo từ năm 2024 đến năm 2032 (từ ngày 01/01 đến 31/12 hằng năm) là 41.780.000 đồng.

c) Số tiền phải nộp năm cuối 2033 (từ ngày 01/01 đến 31/10/2033) là 34.765.000 đồng.

7. Phương án nộp tiền: nộp theo năm.

8. Số tiền, thời gian và địa điểm nộp: theo thông báo của Cơ quan thuế và quy định của pháp luật về quản lý thuế.

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

1. Cơ quan thuế có trách nhiệm ban hành thông báo nộp tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước chậm nhất mười (10) ngày làm việc, kể từ khi nhận được Quyết định này; thực hiện trách nhiệm theo quy định tại khoản 4 Điều 16 Nghị định số 82/2017/NĐ-CP của Chính phủ.

2. Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Lạng Sơn có trách nhiệm nộp tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước đúng quy định tại Điều 1 Quyết định này và thực hiện các quy định tại khoản 3 Điều 13 và Điều 17 Nghị định số 82/2017/NĐ-CP của Chính phủ; chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính trung thực của việc kê khai tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước; trường hợp phát hiện kê khai không trung thực sẽ bị xử lý, truy thu theo quy định.

Nếu phát sinh các trường hợp phải điều chỉnh tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước quy định tại khoản 1 Điều 12 Nghị định số 82/2017/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 41/2021/NĐ-CP) thì Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Lạng Sơn phải lập hồ sơ điều chỉnh tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Tài chính, Cục trưởng Cục Thuế tỉnh Lạng Sơn, Chủ tịch UBND thành phố Lạng Sơn và Người đại diện theo pháp luật của Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Lạng Sơn chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Cục Quản lý tài nguyên nước - BTNMT;
- Sở Tài nguyên và Môi trường (03 bản);
- PCVP UBND tỉnh, Phòng TH, Trung tâm Thông tin, TT PVHCC;
- UBND xã Hoàng Đồng, TP Lạng Sơn;
- Lưu: VT, KT(PVĐ).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

Lương Trọng Quỳnh